

Số : 53 /NQ-HĐND

Kim Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2022

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 9, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2)**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN KHÓA XX NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 216/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 9, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2); Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 9, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2) do Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn quản lý dự án với các nội dung như sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư:** Góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng của mạng lưới giao thông trong khu vực, thúc đẩy quá trình xây dựng khu dân cư mới của xã, tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

### **2. Quy mô đầu tư**

**2.1. Đường giao thông:** Xây dựng 8 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 1.910 m. Các tuyến đường có thông số kỹ thuật chủ yếu sau:

- Tuyến D1: Có chiều dài tuyến khoảng 190m (Tuyến nội bộ, giáp với sông, vuông góc với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến 1 đã đầu tư ở giai đoạn 1, điểm cuối giao với tuyến N4 (Tuyến phía Tây Bắc khu quy hoạch).

- Tuyến D2: Có chiều dài tuyến khoảng 312m (Tuyến nội bộ, song song với tuyến D1, vuông góc với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến 2 đã đầu tư ở giai đoạn 1, điểm cuối giao với tuyến N4.

- Tuyến D3: Có chiều dài tuyến khoảng 310m (Tuyến nội bộ, song song với tuyến D2, vuông góc với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến 2 đã đầu tư ở giai đoạn 1, điểm cuối giao với tuyến N4.

- Tuyến D4: Có chiều dài khoảng 265,5m (Tuyến nội bộ, song song với tuyến D3, vuông góc với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến 3 đã đầu tư ở giai đoạn 1, điểm cuối giao với tuyến N4.

- Tuyến N1: Có chiều dài khoảng 151,4m (Tuyến nội bộ, song song với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến D2, điểm cuối giao với tuyến D3.

- Tuyến N2: Có chiều dài khoảng 265,2m (Tuyến nội bộ, song song với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến D1, điểm cuối giao với tuyến D4.

- Tuyến N3: Có chiều dài khoảng 151m (Tuyến nội bộ, song song với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến D2, điểm cuối giao với tuyến D3.

- Tuyến N4: Có chiều dài khoảng 265,5m (Tuyến nội bộ, song song với đường QL10). Điểm đầu kết nối với tuyến D1, điểm cuối giao với tuyến D4.

\* Quy mô mặt cắt ngang các tuyến D1:

+ Chiều rộng mặt đường BTXM	$B_{\text{mặt}} = 10,5\text{m}$
+ Chiều rộng lề đường	$B_{\text{lề}} = 1,5\text{m} + 4\text{m} = 5,5\text{m}$
+ Chiều rộng nền đường	$B_{\text{nền}} = 16,0\text{m}$

\* Quy mô mặt cắt ngang các tuyến D2, D3, N1, N2, N3:

+ Chiều rộng mặt đường BTXM	$B_{\text{mặt}} = 7,0\text{m}$
+ Chiều rộng lề đường	$B_{\text{lề}} = (2 \times 4,0\text{m}) = 8,0\text{m}$
+ Chiều rộng nền đường	$B_{\text{nền}} = 15,0\text{m}$

\* Quy mô mặt cắt ngang các tuyến D4, N4:

+ Chiều rộng mặt đường BTXM	$B_{\text{mặt}} = 10,5\text{m}$
+ Chiều rộng lề đường	$B_{\text{lề}} = (2 \times 4,0\text{m}) = 8,0\text{m}$
+ Chiều rộng nền đường	$B_{\text{nền}} = 18,5\text{m}$

**2.2. Vĩa hè:** Vĩa hè hai bên tuyến rộng từ 1,5m đến 4m được đầu tư đồng bộ hệ thống lát gạch và trồng cây xanh.

### **2.3. Hệ thống thoát nước mặt và nước mưa:**

- Thoát nước dọc: Bố trí trên vĩa hè đầu tư dài khoảng 3.140m mặt cắt hình chữ nhật, toàn bộ hệ thống nước mặt và nước mưa trên tuyến sẽ được thu qua hệ thống hố ga, cửa thu đặt tại mép hè, nước đổ về rãnh dọc và thoát vào hệ thống kênh mương trên tuyến; bố trí hệ thống hố ga, cửa thu nước với khoảng cách 30m/vị trí dọc theo tuyến đường.

- Thoát nước ngang: Bố trí các hệ thống cống hộp BTCT kết nối hệ thống thoát nước dọc và thoát nước cho toàn hệ thống.

**2.4. Nước sinh hoạt:** Sử dụng ống nhựa HDPE đặt bên dưới vỉa hè với tổng chiều dài khoảng 1.410m.

**2.5. Thoát nước thải:** Bố trí phía sau các hộ dân có tổng chiều dài khoảng 1.300m, mặt cắt rãnh thoát nước hình chữ nhật, nước thải được xử lý trước khi xả ra môi trường.

**2.6. Điện chiếu sáng:** Thiết kế đấu nối với mạng lưới chiếu sáng giai đoạn 1 đã thực hiện. Hệ thống cột đèn được bố trí so le 2 bên đường với khoảng cách trung bình 40m, hệ thống đường dây cáp điện đi ngầm.

**2.7. Cây xanh:** Bố trí các bồn cây trên vỉa hè với khoảng cách trung bình 10m/01 bồn.

**2.8. An toàn giao thông:** Thiết kế hệ thống an toàn giao thông đồng bộ trên tuyến bao gồm hệ thống biển báo, vạch sơn kẻ đường.

**3. Nhóm dự án:** Dự án nhóm C.

**4. Tổng mức đầu tư dự án: 57.606.000.000 đồng**

*(Bằng chữ: Năm mươi bảy tỷ, sáu trăm linh sáu triệu đồng chẵn./.)*

**5. Cơ cấu nguồn vốn:** Ngân sách huyện (từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất (nguồn vốn giải phóng mặt bằng + xây dựng cơ sở hạ tầng)).

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Kim Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022 - 2023.

**8. Tiến độ thực hiện dự án**

- Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: Quý III/2022.

- Lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán: Quý III, IV/2022.

- Lựa chọn nhà thầu thi công: Quý I/2023.

- Thi công xây dựng công trình: Quý I/2023 - Quý IV/2023.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định pháp luật.

b) Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và các cơ quan đơn vị có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 9, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2) trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật đầu tư công năm 2019 và pháp luật liên quan. Đồng thời tổ chức thực hiện dự án theo hạn mức vốn được bố trí, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Kim Sơn khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban ngành của huyện;
- ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- VP: Huyện ủy, HĐND&UBND huyện;
- Trung tâm VH TT&TT huyện;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đinh Việt Dũng**